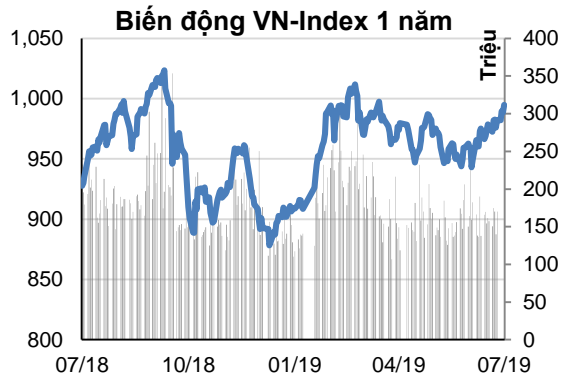


Biến động thị trường

	25/07	1T (%)	3T (%)
VN Index	994.95	3.6%	2.1%
GTGD	4,261	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	40	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Nguồn: Bloomberg

Kiểm định vùng 1,000 điểm

Thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục xu hướng tăng nhờ Bất động sản bứt phá mạnh. Chỉ số VN-Index tăng 0.66%, đóng cửa ở mức 994.95 điểm, trong khi HNX-Index chỉ tăng nhẹ 0.30%. Thanh khoản cải thiện đạt 171 triệu cổ phiếu khớp lệnh tương đương 4,261 tỷ đồng về giá trị.

Độ rộng thị trường cân bằng với 151 mã tăng so với 139 mã giảm trên HSX. Chỉ số VN30-Index, VNMid-Index và VNSmall-Index tăng 0.34%, 0.14% và 0.42%.

Bất động sản diễn biến tích cực với tâm điểm là các mã VIC (+1.0%), VHM (+2.0%), NLG (+1.0%) và TCH (+3.3%).

Ngoài ra, HPG, GAS, PNJ và VCB trong rổ VN30 tăng mạnh vượt hơn thị trường chung.

Ngược lại, SSI, STB, VPB và KDH chịu áp lực bán, điều chỉnh trên 1%.

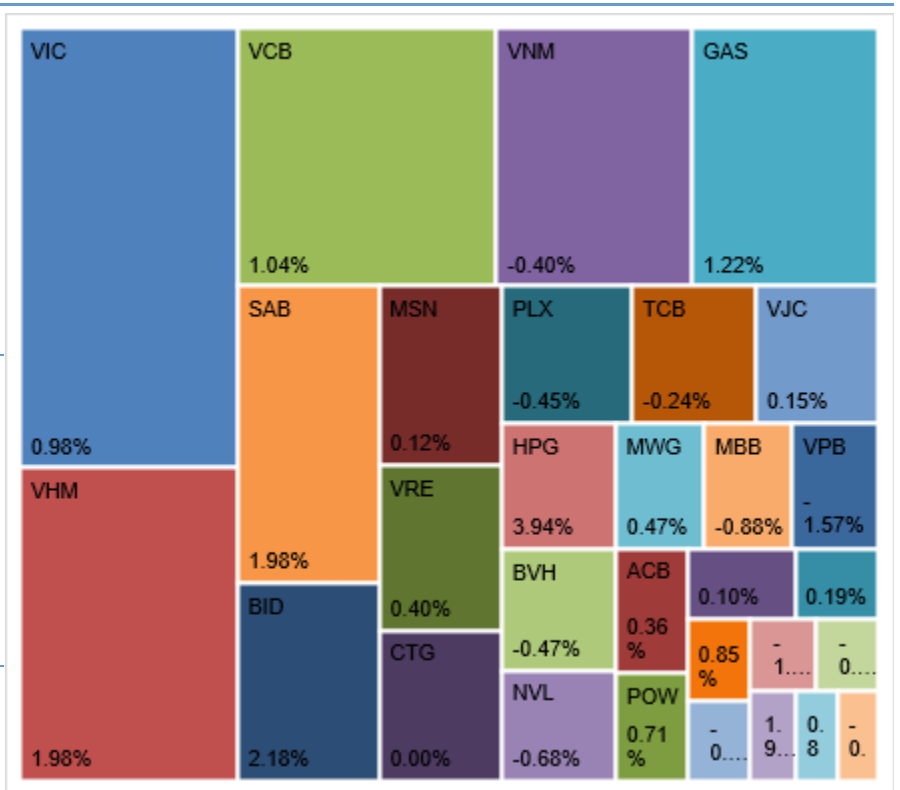
Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua ròng phiên thứ 8 với giá trị 40 tỷ đồng trên HSX. Nhóm này mua vào các mã HPG, VHM và CTD với giá trị 56 tỷ đồng, 55 tỷ đồng và 15 tỷ đồng. Ở bên bán, VIC, STB và VNM đứng đầu danh sách.

Xu hướng tăng ngắn hạn vẫn chiếm ưu thế khi chỉ số VN-Index vượt đỉnh tháng 05/2019. Trong phiên tới ngưỡng 1,000 điểm sẽ là kháng cự mạnh trong ngắn hạn. Do đó, nhà đầu tư nên chờ tín hiệu breakout trước khi tiến hành mua bán.

Trái phiếu và Hàng hóa

	25/07	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	2.875%	3.250%	3.243%
Lãi suất TPCP 3 năm	3.233%	3.676%	3.580%
Lãi suất TPCP 10 năm	4.502%	4.670%	4.783%
Dầu WTI (USD/thùng)	56.18	57.83	65.21
Vàng (USD/oz)	1,426	1,423	1,277

Bản đồ giao dịch



Trần Trương Mạnh Hiếu

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1464)
hieuu.ttm@kisvn.vn
www.kisvn.vn



Hoàng Huy

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1450)
huy.hoang@kisvn.vn
www.kisvn.vn

Thống kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	994.95	6.54	0.7%	SL CP tăng giá	151
KLGD ('000 cổ phiếu)	171,789	5,315	3.2%	SL CP giảm giá	139
GTGD (tỷ VND)	4,261	340	8.7%	SL CP không đổi	91

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VHM	87,500	1,700	1.68
VIC	123,200	1,200	1.19
SAB	283,000	5,500	1.04
VCB	77,700	800	0.88
BID	35,200	750	0.76

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VNM	125,100	-500	-0.257
VPB	18,800	-300	-0.218
MBB	22,400	-200	-0.128
PLX	65,700	-300	-0.115
NVL	58,500	-400	-0.110

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ROS	27,800	12.54	343.9
HPG	22,400	9.47	209.0
VHM	87,500	1.38	120.5
MBB	22,400	5.06	114.3
VJC	133,000	0.77	102.6

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Nguyên vật liệu	2.2%	0.70
Bất động sản	1.1%	2.82
Dịch vụ tiện ích	0.9%	0.75
TD thiết yếu	0.5%	0.88
Công nghiệp	0.5%	0.39

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Khác	-0.8%	-0.04
Năng lượng	-0.4%	-0.12

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	106.76	0.32	0.3%	SL CP tăng giá	97
KLGD ('000 cổ phiếu)	23,722	-12,290	-34.1%	SL CP giảm giá	79
GTGD (tỷ VND)	371	-110	-22.8%	SL CP không đổi	188

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	23,700	85	0.14
SHB	6,900	100	0.11
DL1	31,000	1,600	0.09
SHN	9,000	400	0.05
MBS	16,100	1,400	0.05

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
PGS	32,800	-1,800	-0.06
PVS	22,800	-200	-0.05
DGC	31,700	-500	-0.04
PVX	1,100	-100	-0.02
VCR	15,700	-1,700	-0.02

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
PVS	22,800	2.47	56.3
ACB	23,700	2.10	50.1
MBS	16,100	1.59	25.3
NDN	17,600	1.45	25.2
VCG	26,300	0.84	21.9

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Y Tế	1.0%	0.03
CNTT	0.9%	0.00
Tài chính	0.6%	0.30
Khác	0.4%	0.00
Công nghiệp	0.3%	0.14

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Bất động sản	-1.2%	-0.04
Năng lượng	-1.0%	-10.9%
Nguyên vật liệu	-0.2%	-1.5%

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
HPG	22,400	65.5	9.4	56.1
VHM	87,500	63.7	7.9	55.8
CTD	113,000	24.3	9.0	15.4
VRE	37,500	28.0	13.1	14.8
GAS	108,000	24.6	10.6	14.0

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VIC	123,200	65.9	127.2	-61.3
STB	11,200	0.3	33.5	-33.3
VNM	125,100	29.9	55.9	-25.9
KDH	21,600	0.0	13.5	-13.5
VJC	133,000	6.8	16.0	-9.2

HNX

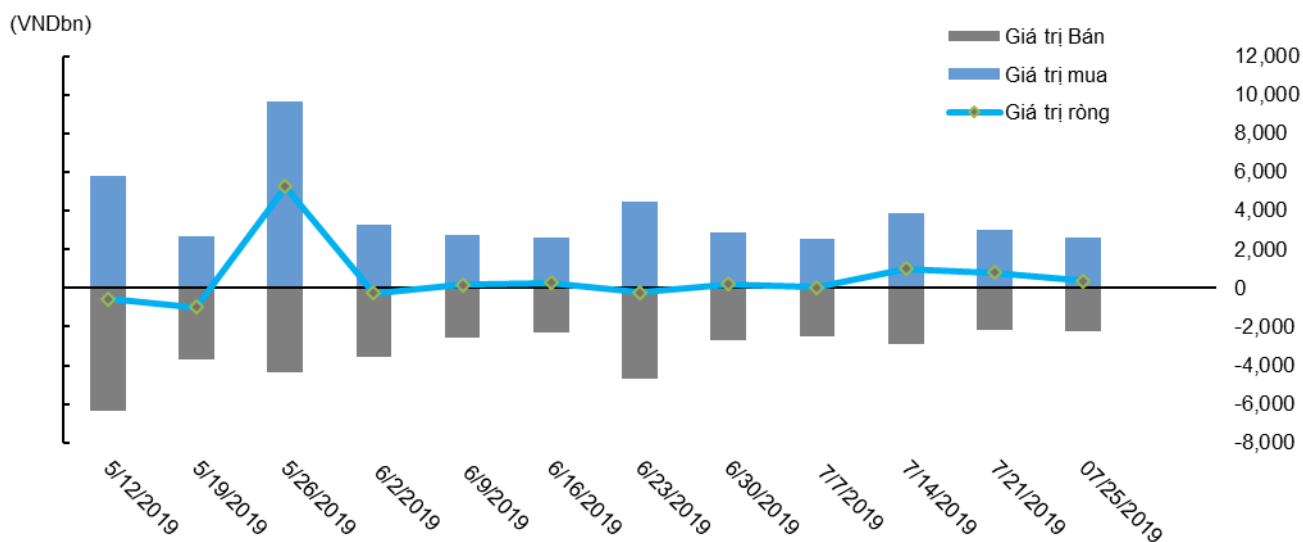
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PVS	22,800	11.8	10.2	1.6
AMV	29,200	0.9	0.0	0.9
TIG	3,300	0.3	0.0	0.3
DGC	31,700	0.3	0.0	0.3
TNG	20,600	0.2	0.0	0.2

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
DAE	16,000	0.0	2.8	-2.8
CEO	10,500	0.0	2.7	-2.6
SHS	9,200	0.5	2.7	-2.2
VGS	8,000	0.0	1.2	-1.2
WCS	151,100	0.0	0.0	0.0

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện
26/07/2019	02/08/2019	VIC	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

Liên hệ

Trụ sở chính

Tòa nhà TNR

Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.

ĐT: (+84 28) 3914 8585

Fax: (+84 28) 3821 6899

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

(+84 28) 3914 8585 (x1444)

uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.